

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2026/HS-PT

Ngày: 10 – 6 - 2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Lê Phương;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Anh Dũng và bà Nguyễn Thị Thủy Tiên;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Huyền Anh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (Cơ sở 1) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 113/2026/TLPT-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ. Do có kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của bị hại Trần Nhật L là ông Trần Minh S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng.

**1. Bị cáo bị kháng cáo:** Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 2000 tại tỉnh Phú Yên (Nay là tỉnh Đắk Lắk); Nơi cư trú: Thôn T, xã S, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc V (Đã chết) và bà Đặng Thị L1; Gia đình có 02 chị em, bị cáo Đ là con thứ hai; Vợ: Bà Nguyễn Hồng K; Con: Có 01 người con sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam P (Cơ sở 2), Trại Tạm giam số 3 - Công an tỉnh L cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị hại:**

2.1. Ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1998; (Đã chết)

*Người đại diện theo pháp luật:*

2.1.1. Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm 1975; (Vắng mặt)

2.1.2. Bà Dương Thị C, sinh năm 1980; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Xóm A, xã N, tỉnh Cà Mau.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn L2 và bà Dương Thị C:*  
Ông Nguyễn Chí L3, sinh năm 2000; địa chỉ: Xóm A, xã N, tỉnh Cà Mau (Theo Giấy ủy quyền ngày 23/9/2025 và Giấy ủy quyền ngày 19/8/2025). (Có mặt)

2.2. Bà Trần Nhật L, sinh năm 1998; (Đã chết)

*Người đại diện theo pháp luật:*

2.2.1. Ông Trần Minh S, sinh năm 1975; (Có mặt)

2.2.2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Khánh Hòa.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T:* Ông Trần Minh S, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Khánh Hòa (Theo Giấy ủy quyền ngày 08/9/2025). (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 15/8/2025, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ, có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 540206001914 do Sở Giao thông vận tải tỉnh P cấp ngày 13/02/2023 điều khiển xe mô tô không gắn biển số, số máy: 5C64-629261, số khung: RLCS5C640BY629256, dung tích xi lanh 110<sup>cc</sup>, biển số 60B8- 156.99 chở vợ là Nguyễn Hồng K lưu thông trên Quốc lộ A theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi hướng Hà Nội. Khi đến khu vực Km 1679 + 600m, Quốc lộ A, thuộc thôn C, xã H, tỉnh Lâm Đồng, Đ nhìn thấy lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ, sợ sẽ bị xử phạt hành chính do xe không có biển số nên Đ đã cho xe rẽ sang bên trái, tăng ga điều khiển xe chạy ở phần đường bên trái (Chạy ngược chiều) theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi hướng Hà Nội nhằm trốn tránh Cảnh sát giao thông. Do chạy với tốc độ nhanh, không làm chủ tốc độ nên Đ đã để xe tông vào xe mô tô biển số 79H1-855.16 do ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1998, trú tại xóm A, xã N, tỉnh Cà Mau điều khiển chở vợ là bà Trần Nhật L, sinh năm 1998, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Khánh Hòa ngồi phía sau đang lưu thông hướng Hà Nội đi Thành phố Hồ Chí Minh. Hậu quả: Ông Nguyễn Chí H tử vong tại hiện trường, bà Trần Nhật L bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận cấp cứu, ngày 16/8/2025 bà L bị chết não, được gia đình đưa về nhà tại tỉnh Khánh Hòa thở oxi, đến ngày 17/8/2025, bà L cũng tử vong; Đại bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận

cấp cứu, đến ngày 19/8/2025 chuyển Bệnh viện đa khoa Phú Yên điều trị, ngày 25/8/2025 xuất viện; Bà K bị thương nhẹ và 02 xe mô tô hư hỏng.

**Biên bản khám nghiệm hiện trường kèm theo sơ đồ hiện trường do Công an tỉnh L lập lúc 21 giờ 15 phút ngày 15/8/2025 tại Km 1679 + 600m, Quốc lộ A, thuộc thôn C, xã H, tỉnh Lâm Đồng được thể hiện:**

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 1679 + 600m, Quốc lộ A thuộc thôn C, xã H, tỉnh Lâm Đồng. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa màu đen bằng phẳng, đường được phân chia làm hai phần đường xe chạy riêng biệt, ở giữa có dải phân cách cứng cố định. Phần đường hướng Hà Nội đi Thành phố Hồ Chí Minh được chia làm 3 làn đường, làn đường sát dải phân cách cứng dành cho xe ô tô rộng 3,5m, làn đường giữa dành cho xe ô tô, mô tô rộng 3,5m, làn ngoài cùng dành cho xe mô tô và xe thô sơ rộng 2m, hai bên đường có ít nhà dân sinh sống, không có đèn đường chiếu sáng.

Chọn mép đường bên phải theo hướng Hà Nội đi Thành phố Hồ Chí Minh làm chuẩn để đo vẽ như sau:

- Vết cày đứt quãng không liên tục dài 7,25m được đánh số (1) trên sơ đồ hiện trường: Dấu vết cày đứt quãng không liên tục dài 7,25m, có hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Hà Nội, vị trí số (1) nằm trên làn đường giữa, đầu vết (1) đo vào mép chuẩn là 2,05m, cuối vết (1) đo vào mép đường chuẩn là 32m;

- Vết nhót được đánh số (2) trên sơ đồ hiện trường: Vết nhót có hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Hà Nội, có kích thước (4,8 x 0,4) m, vị trí số (2) nằm trên làn đường giữa, đầu vết và cuối vết (2) đo vào mép đường chuẩn lần lượt là 2,3m và 3,8m, đầu vết (1) cách đầu vết (2) là 0,2m;

Vết cày đứt quãng không liên tục dài 5,2m được đánh số (3) trên sơ đồ hiện trường: Vết cày đứt quãng không liên tục dài 5,2m, theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Hà Nội, vị trí số (3) nằm từ làn đường ngoài cùng và làn đường giữa, đầu vết (3) cách mép đường chuẩn là 1,8m, cuối vết (3) trùng với cuối vết (1) và cách mép đường chuẩn là 3,2m. Đầu (3) đến cuối (2) là 3,4m;

Vết cày đứt quãng không liên tục chia làm 2 được đánh số (4) trên sơ đồ hiện trường: Vết cày đứt quãng không liên tục chia làm 2, vết cày nằm trên làn đường giữa theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Hà Nội, vết thứ nhất kéo dài đến vị trí gác chân trước bên trái xe mô tô không biển số, dài 4,6m, đầu vết cày vào mép đường chuẩn là 3,2m, cuối vết cày vào mép đường chuẩn là 3,8m; Vết thứ hai kéo dài đến tâm trục sau bên trái xe mô tô 79H1-855.16, dài 4,65m, đầu vết cày vào mép đường chuẩn là 3,2m, cuối vết cày vào mép đường chuẩn là 3,55m;

Xe mô tô không biển số, có số máy 5C64-629261, số khung RLCS5C640 BY629256 được đánh số (5) trên sơ đồ hiện trường: Xe mô tô không biển số có

số máy 5C64-629261, số khung RLCS5C640BY629256, sau tai nạn xe đứng nghiêng về bên trái ép sát vào xe mô tô biển số 79H1-855.16, đầu xe quay về hướng Hà Nội, đuôi xe quay về hướng Thành phố Hồ Chí Minh, vị trí số (5) nằm trên làn đường giữa, đo từ tâm bánh trước và sau xe mô tô không biển số, có số máy 5C64-629261 vào mép đường chuẩn lần lượt là 4,1m và 4,1m;

Xe mô tô biển số 79H1-855.16 được đánh số (6) trên sơ đồ hiện trường: Xe mô tô biển số 79H1-855.16, sau tai nạn xe nằm ngã nghiêng bên trái, trên đường giữa, đầu xe quay về hướng Thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe quay về hướng Hà Nội, đo từ tâm trục bánh trước và sau vào mép đường lần lượt là 3,7m và 3,55m, đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô 79H1-855.16 đến tâm trục bánh trước xe mô tô không biển số là 0,6m;

- Tử thi nam giới được đánh số (7) trên sơ đồ hiện trường: Tử thi nam giới, nằm ngửa, trên làn đường giữa, đầu quay vào lề chuẩn, chân quay vào dải phân cách cứng, đo từ đầu tử thi vào mép đường chuẩn là 2,7m và cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 79H1-855.16 là 1,2m, đo từ chân trái tử thi đến tâm bánh trước xe mô tô 79H1-855.16 là 1,6m.

- Vị trí số (8) trong sơ đồ vẽ là vùng mảnh vỡ kích thước (3,9 x 7) m, nằm rải rác trên làn đường giữa và làn đường ngoài cùng, đo từ tâm vùng mảnh vỡ vào mép đường chuẩn là 5m và vào tâm trục bánh sau xe mô tô không biển số là 3m.

Chọn cột mốc Km 1679 + 600m trên dải phân cách cứng làm biển cố định, đo đến tâm trục trước và sau xe mô tô không biển số lần lượt là 10,5m và 9,7m.

**Các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Công an tỉnh L lập ngày 16/8/2025 đối với xe mô tô biển số 79H1-855.16 và xe mô tô không biển số có số máy 5C64-629261, số khung RLCS5C640BY629256 được thể hiện như sau:**

**1. Xe mô tô không biển số, có số máy 5C64-629261, số khung RLCS5C640BY629256:** Đồng hồ đo tốc độ, cụm đèn chiếu sáng trước, xi nhan trước trái, phải vỡ rời khỏi xe; Dè chắn bùn bánh trước vỡ; Ốp nhựa trước đầu xe vỡ rời khỏi xe; Bửng chắn gió trái, phải vỡ; Phuộc trước trái, phải cong, gãy hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải; Két nước làm mát động cơ bị móp méo biến dạng hướng từ trước ra sau; Bô e bị đẩy lệch từ trước ra sau, từ phải qua trái; Ruột xe vỡ; Niềng bánh trước có 02 vết gãy, cong kim loại, vết 1 dài 15cm, vết 2 dài 25cm, chiều hướng từ ngoài vào trục bánh trước xe; Đầu gác chân trước bên trái có vết trầy xước kim loại kích thước (3 x 1)cm.

**2. Xe mô tô biển số 79H1-855.16:** Gương chiếu hậu trái vỡ rời khỏi xe; Đèn chiếu sáng trước, ốp nhựa xung quanh đèn chiếu sáng trước bị bung hở, lệch so với vị trí ban đầu; Xi nhan trước phải vỡ rời khỏi xe; Ốp nhựa trước đầu

xe, dè chắn bùn bánh trước vỡ rời khỏi xe; Phuộc trước phải gãy rời khỏi trục bánh trước xe, cong, ép sát vào bánh trước xe, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; Bửng chắn gió bên phải thân trước xe bị vỡ; Góc chân trước bên phải xe bị móp méo, biến dạng, bị đẩy từ trước ra sau, từ phải qua trái; Ốp nhựa xung quanh góc chân trước xe bị bung hở, vỡ; Niềng bánh xe bên phải bị cong, khuyết kim loại kích thước (10 x 3)cm, hướng từ ngoài vào trục bánh xe trước. Ốp lọc gió bên phải vỡ; Ốp nhựa bảo vệ bô xe vỡ; Bửng trái vỡ; Bửng phải bung hở. Thanh kim loại chân chống đứng bên trái có vết bào mòn kim loại kích thước (3 x 1,5) cm; Mặt bên phải cốp xe bằng nhựa bị nứt dài 30cm.

**Tại Bản kết luận giám định tử thi số 75/KLGDĐT-PC09 ngày 21/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Chí H như sau:** Chấn thương sọ não hở; Sây sát da nhiều vị trí trên cơ thể; Gãy xương mũi, xương gò má phải và xương gò má trái; Gãy hở 1/3 giữa xương đùi phải. Kết luận nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não/đa chấn thương.

**Tại Bản kết luận giám định tử thi số 06B/KLTTHS-PYLD ngày 23/10/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận nguyên nhân chết của bà Trần Nhật L như sau:** Máu tụ dưới màng cứng chẩm đỉnh trái, xuất huyết dưới nhện rải rác hai bán cầu não, phù não hai bên bán cầu. Dập phổi hai bên, gãy xương đòn phải, gãy các xương sườn từ III đến VII bên phải và gãy xương sườn I, II bên trái. Đa vết sây sát, bầm tụ máu. Bà Trần Nhật L tử vong ngày 17/8/2025. Kết luận giám định: Do không giải phẫu tử thi và làm các xét nghiệm - cận lâm sàng cần thiết, nhưng căn cứ vào hồ sơ bệnh án của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L cung cấp, có thể đưa ra kết luận nạn nhân Trần Nhật L tử vong do chấn thương sọ não/đa chấn thương.

**Tại Bản kết luận giám định số 1305/KL-KTHS ngày 17/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Vị trí va chạm, điểm va chạm và chiều hướng chuyển động giữa xe mô tô biển số 79H1-855.16 và xe mô tô không biển số, có số máy 5C64-629261 như sau:**

Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, tại Km 1679 + 600m, đường Q, thuộc thôn C, xã H, tỉnh Lâm Đồng:

Xe mô tô không biển số, có số máy 5C64-629261 và số khung RLCS5C640BY629256 va chạm với xe mô tô biển số 79H1-855.16 tại làn đường giữa, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đồng Nai. Xe mô tô không biển số, có số máy 5C64-629261, số khung RLCS5C640BY629256 có các dấu vết va chạm: Trượt cao su mặt lăn bánh xe trước, cong kim loại vành bánh xe trước, cong kim loại giảm xóc trước hai bên, trượt xước kim loại đầu ốc cố định trục bánh xe trước bên phải bám dính mảnh kim loại màu trắng, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; Vỡ nhựa toàn

bộ yếm chắn gió trước hai bên, võ nhựa rơi khỏi xe cụm đèn chiếu sáng trước đèn tín hiệu trước hai bên, cong kim loại cuống ống giảm thanh bên phải, cong kim loại cần đạp phanh sau bên phải, trên bề mặt bám dính chất màu đen, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái, phù hợp với các dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số 79H1-855.16: Cong gãy kim loại đầu dưới giảm xóc trước bên phải, cong khuyết kim loại màu trắng vành bánh xe trước bên phải, cong kim loại giảm xóc trước, võ nhựa màu đen bộ phận đỡ chân trước bên phải, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; Trượt cao su màu đen mặt lăn bánh xe trước, võ nhựa rơi khỏi xe yếm chắn gió bên phải, võ nhựa ốp đèn tín hiệu trước bên phải, gãy kim loại tay phanh trước, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái. Xe mô tô biển số 79H1-855.16 di chuyển trên đường Quốc lộ 1A theo hướng từ tỉnh Khánh Hoà đi tỉnh Đồng Nai; Xe mô tô không biển số, có số máy 5C64-629261, số khung RLCS5C640BY629256 di chuyển ngược chiều trên đường Quốc lộ 1A theo hướng từ tỉnh Đồng Nai đi tỉnh Khánh Hòa, phía trước xe mô tô biển số 79H1-855.16.

**Vật chứng thu giữ và xử lý:**

- Xe mô tô biển số 79H1-855.16. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L đã xử lý vật chứng giao trả lại cho ông Trần Minh S (Là cha ruột của bà L) theo quy định.

- Xe mô tô không biển số, có số máy 5C64-629261, số khung RLCS5C640BY629256 và Giấy đăng ký xe số 039429, đăng ký cho xe mô tô biển số 60B8-156.99, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L đã chuyển đến Phòng CSGT (PC08) Công an tỉnh L để xử lý theo quy định.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 540206001914 do Sở Giao thông vận tải tỉnh P cấp ngày 13/02/2023 cho Nguyễn Ngọc Đ, được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án.

**Về dân sự:** Tại cơ quan điều tra, ông Trần Minh S là người đại diện theo uỷ quyền của bị hại Trần Nhật L yêu cầu bồi thường tổng số tiền 569.000.000 đồng; Ông Nguyễn Chí L3 là em ruột của bị hại Nguyễn Chí H, đại diện theo uỷ quyền yêu cầu bồi thường tổng số tiền 594.069.000 đồng. Đến nay, gia đình Nguyễn Ngọc Đ đã bồi thường cho gia đình Trần Nhật L số tiền 10.000.000 đồng, số tiền còn lại chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKSKV12 ngày 22/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

**\*/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HSST ngày 11/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng, đã quyết định:**

**1. Căn cứ:** Điểm đ khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt: Nguyễn Ngọc Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/11/2025.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, Điều 585, Điều 591, khoản 3 Điều 601 và Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc Nguyễn Ngọc Đ phải trợ cấp tiền nuôi cháu Nguyễn Khánh Đ1 – sinh ngày 14/8/2022 mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tính từ ngày 15/8/2025 đến khi cháu Nguyễn Khánh Đ1 đủ 18 tuổi. Số tiền trợ cấp nuôi dưỡng cháu Đ1 do ông Trần Minh S đại diện nhận.

**Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự như sau:**

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đồng ý bồi thường cho gia đình chị Trần Nhật L (Đã chết) do ông Trần Minh S là đại diện nhận tiền chi phí mai táng 35.000.000đ nhưng khấu trừ 10.000.000đ đã nhận trước. Còn lại **25.000.000đ** (Hai mươi lăm triệu đồng) tiếp tục bồi thường.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đồng ý bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Chí H (Đã chết) do anh Nguyễn Chí L3 là đại diện theo ủy quyền số tiền 294.000.000đ (Hai trăm chín mươi bốn triệu đồng), trong đó 60.000.000đ tiền mai táng và 234.000.000đ tiền tổn thất tinh thần.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chậm trả, án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L là ông Trần Minh S kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo cấp dưỡng một lần.

**\*/ Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Trong quá trình xét hỏi, người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L là ông Trần Minh S rút kháng cáo về việc tăng hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ và ông Trần Minh S cùng thỏa thuận bị cáo bồi thường tổn thất về tinh thần cho phía bị hại Trần Nhật L do ông Trần Minh S đại diện nhận là 117.000.000đồng, thống nhất mức cấp dưỡng hàng tháng với mức 3.000.000đồng/tháng cho cháu Nguyễn Khánh Đ1, sinh ngày 14/8/2022, cho đến khi cháu Nguyễn Khánh Đ1 đủ 18 tuổi. Chi phí mai táng giữ nguyên như đã thỏa thuận tại phiên tòa sơ thẩm.

- Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Do người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L là ông Trần Minh S rút kháng cáo tăng nặng hình phạt nên đề nghị Tòa án đình chỉ xét xử đối với phần hình phạt bị kháng cáo. Về dân

sự, đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và ông Trần Minh S, người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L trong thời hạn luật định nên HĐXX xem xét giải quyết vụ án hình sự theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L là ông Trần Minh S rút kháng cáo về phần hình phạt đối với bị cáo, việc rút kháng cáo này không ảnh hưởng đến việc giải quyết về phần dân sự nên HĐXX đình chỉ xét xử phần kháng cáo về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự, bị cáo và ông Trần Minh S tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường về tổn thất tinh thần và cấp dưỡng. Theo đó, bị cáo bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình ông Trần Minh S là 117.000.000đồng. Ông Trần Minh S nhất trí với mức cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Nguyễn Kháng Đ2 là 3.000.000 đồng/tháng. Việc tự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L là tự nguyện nên HĐXX công nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Căn cứ:** Khoản 3 Điều 342, Điều 343, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### **2. Tuyên xử:**

**2.1.** Đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L là ông Trần Minh S về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ.

**2.2. Về trách nhiệm dân sự:** Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng về phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L:

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; Các Điều 584, 585, 591, 601, 357, 468 Bộ luật Dân sự. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Nhật L là ông Trần Minh S như sau:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đồng ý bồi thường cho gia đình gia đình chị Trần Nhật L (đã chết) do ông Trần Minh S là đại diện nhận các khoản tiền sau:

+ Tiền chi phí mai táng 35.000.000đ nhưng khấu trừ 10.000.000đ đã nhận trước. Còn lại **25.000.000đ** (Hai mươi lăm triệu đồng) tiếp tục bồi thường.

+ Tiền tổn thất về tinh thần là 117.000.000đồng (Một trăm mười bảy triệu đồng).

+ Tiền cấp dưỡng nuôi con: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của bị hại Trần Nhật L, Nguyễn Chí H là cháu Nguyễn Khánh Đ1 với mức 3.000.000đồng/tháng từ ngày 15/8/2025 cho đến khi cháu Nguyễn Khánh Đ1 đủ mười tám tuổi, trừ trường hợp người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi đã tham gia lao động và có thu nhập đủ nuôi sống bản thân.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**3. Về án phí hình sự phúc thẩm:** Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**Về án phí dân sự sơ thẩm:** Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải nộp 300.000đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con theo định kì và 21.440.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**Về án phí phúc thẩm:** Hoàn trả cho ông Trần Minh S 300.000 đồng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005705 ngày 02/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm, trách nhiệm dân sự không bị kháng cáo, biện pháp tư pháp và xử lý tài liệu, đồ vật được thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng.**

**5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2026/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng không bị**

kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 10/6/2026).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND KV 12 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS KV 12 – Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Cổng TTĐT-TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Lê Phương**